

**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
CURRICULUM VITAE**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness**

Hà Nội, ngày 31 tháng 07 năm 2026

Ha Noi., day 31 month 07 year 2026

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CURRICULUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1/ Họ và tên /Full name: **ĐẶNG HẢI CHUNG**

2/ Giới tính/Sex: **Nam**

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: **11/10/1980**

4/ Nơi sinh/Place of birth: **Hà Nội**

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.): **001080018410**

Ngày cấp/Date of issue: **24/10/2025** Nơi cấp/Place of issue: **Bộ Công An**

6/ Quốc tịch/Nationality: **Việt Nam**

7/ Dân tộc/Ethnic: **Kinh**

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence: **21 Tổ 9, phường Vĩnh Tuy, Hà Nội**

9/ Số điện/Telephone number: **0904560666**

10/ Địa chỉ email/Email: **haichungdang@gmail.com**

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: **Công ty cổ phần chứng khoán An Bình**

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Current position in an organization subject to information disclosure: Phó Tổng Giám đốc*

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/ *Positions in other companies: Không*

14/ Số CP nắm giữ: 520.000 chiếm 0,17 % vốn điều lệ, trong đó/ *Number of owning shares Không accounting for Không % of charter capital, of which*

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/ *Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation): Không*

+ Cá nhân sở hữu/ *Owning by Individual: 520.000*

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/ *Other owning commitments (if any): Không*

16/ Danh sách người có liên quan của người khai* / *List of affiliated persons of declarant:*

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

Stt No	Mã CK Se curitie s ymb l	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Secu rities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Posit ion at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relatio nship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passport/ Business Registration Certificate	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Numb er of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reas ons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Note s (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1		Đặng Bá Thọ	Không	Không	Bố đẻ	CCCD	00105 40132 70	10/04/ 2021	Cục Cảnh sát Quản lý hành chính và trật tự xã hội	165 Đê Trần Khát Chân, Vĩnh Tuy, Hà Nội	Không	Không				
2		Nguyễn Thị Khải	Không	Không	Mẹ đẻ	CCCD	02715 50008 84	10/04/ 2021	Cục Cảnh sát Quản lý hành chính và trật tự xã hội	165 Đê Trần Khát Chân, Vĩnh Tuy, Hà Nội	Không	Không				
3		Đặng Tiến Thành	Không	Không	Em ruột	CCCD	00109 00379 80	10/04/ 2021	Cục Cảnh sát Quản lý hành chính và trật tự xã hội	165 Đê Trần Khát Chân, Vĩnh Tuy, Hà Nội	Không	Không				

Stt No	Mã CK Se curitie s /	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Secu rities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Posit ion at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relatio nship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Numb er of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reas ons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Note s (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
4		Ngô Thanh Thủy	Không	Không	Vợ	CCCD	01519 10040 65	20/07/ 2022	Cục Cảnh sát Quản lý hành chính và trật tự xã hội	423 Minh Khai, Vĩnh Tuy, Hà Nội	Không	Không	17/08/2025			
5		Ngô Đức Hưng	Không	Không	Bố vợ	CCCD	01505 90003 99	25/04/ 2021	Cục Cảnh sát Quản lý hành chính và trật tự xã hội	268 Đình Tiên Hoàng, Văn Phú, Yên Bái	Không	Không				
6		Phạm Thị Hồng Thanh	Không	Không	Mẹ vợ	CCCD	03516 80031 94	16/08/ 2021	Cục Cảnh sát Quản lý hành chính và trật tự xã hội	268 Đình Tiên Hoàng, Văn Phú, Yên Bái	Không	Không				
7		Ngô Thị	Không	Không	Em vợ	CCCD	01519 60043 25	04/08/ 2022	Cục Cảnh sát Quản lý hành chính	Mô Lao, Hà Đông, Hà Nội	Không	Không				

Stt No	Mã CK Se curitie s ymb ol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Secu rities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Posit ion at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relatio nship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Numb er of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reas ons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Chi chủ (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Note s (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
		Hồng Hạnh							và trật tự xã hội							

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty chứng khoán (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any): Không*

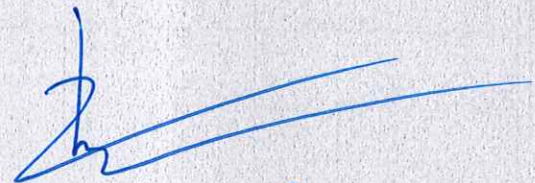
18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty chứng khoán (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any): Không*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI /
DECLARANT**

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)



Dặng Lai Chung